

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Quét, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.
- Dự toán: Cung cấp dịch vụ công ích;
- Nhóm dự án, loại, cấp, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: Nhóm C, Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.
- Người quyết định đầu tư: UBND xã Định Hòa.
- Tên chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Định Hòa.
- Địa điểm xây dựng: xã Định Hòa, tỉnh An Giang
- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn sự nghiệp môi trường.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 365 ngày

2. Mục tiêu công việc:

2.1. Quy mô thực hiện:

- Định mức được áp dụng cho đô thị loại V.
- Thời gian làm việc từ 18h 00 hôm trước và kết thúc vào 6h 00 sáng hôm sau.
- Tổng dự toán và khối lượng được thực hiện trong 01 năm (12 tháng), trong đó:
 - Công tác thực hiện 02 ngày/lần, khối lượng tính 183 ngày/năm
 - Các công tác thực hiện:
 - + Thu gom và vận chuyển rác bằng xe chuyên dụng: Thực hiện trên tất cả các khu vực.
 - + Vận chuyển: Rác sẽ được thu gom vận chuyển bằng xe ép rác chuyên dụng, đến khu xử lý rác.
 - + Xử lý rác: Tất cả rác được thu gom sẽ được chuyển lên bãi rác Lục Phi, xã Vĩnh Hoà Hưng Nam, để xử lý bằng phương pháp chôn lấp.

2.2. Khối lượng thực hiện:

2.2.1. Khối lượng chất thải rắn phát sinh được thu gom:

- Tổng khối lượng chất thải rắn phát sinh 01 ngày: 7.481,5 tấn/ngày.
- Tổng khối lượng chất thải rắn phát sinh 01 năm: $7.481,5 \text{ tấn/ngày} \times 365 = 2.730,747 \text{ tấn/năm}$.

Bảng 01: Tổng khối lượng CTR phát sinh của xã Định Hòa

Stt	Khu vực	Khối lượng CTR năm 2024 (kg/ngày)	Khối lượng CTR năm 2025: tính tăng 5% x 2024 (kg/ngày)	Khối lượng rác phát sinh (các tuyến đường mới) (kg/ngày) - 2025	Tổng cộng (kg/ngày)	Tổng cộng (kg/năm) tính 365 ngày	Ghi chú
1	Định Hoà	2.800,00	140,00	192	3.132,0	1.143.180,0	

2	Thủy Liễu	2.098,00	105,00	160	2.363,0	862.495,0	
3	Thới Quản	1.892,00	95,00		1.987,0	725.255,0	
Tổng		6.790,00	340,00	352,00	7.482,0	2.730.930,0	

Chi tiết các khu vực phát sinh CTR các tuyến đường mới của xã Định Hòa 2025

Stt	Khu vực	Các tuyến đường phát sinh	Chiều dài tuyến đường (m)	Số hộ dân trên tuyến (hộ)	Dân số (tính 04 người/hộ) (người)	Lượng CTR sinh hoạt phát sinh (kg/ngày) - tính 0,8kg/ngày	Ghi chú
TỔNG CỘNG			3.850,0	110,0	440,0	352,0	-
2	Định Hòa	Từ Cầu Đường Xuông, ấp văn hóa Hòa Xuân đến giáp Hòa Thạnh, Cầu Kênh Ba Khai, xã Định Hòa	3.000	60	240	192,0	
3	Thủy Liễu	Từ Kinh ông Huệ - Cống Cái Bần	350	40	160	128,0	
		Từ trường TH.. Đến Nhà Văn Hóa	500	10	40	32,0	

2.2.2. Công tác thu gom rác sinh hoạt từ thùng rác vận chuyển đến địa điểm đổ rác (bằng xe 1,5 – 2,0 tấn).

a. Khối lượng thực hiện:

+ Tổng chiều dài (cự ly) tuyến đường xe di chuyển đi thu gom và vận chuyển 01 ngày: 21.665 m/ngày.

+ Tổng chiều dài (cự ly) tuyến đường xe di chuyển đi thu gom và vận chuyển 01 năm: 21.665 m/ngày x 183 ngày = 3.964.695 m/năm.

- Khối lượng tính cho công tác thực hiện 02 ngày/lần (183 ngày/năm).

** Ghi chú: Rác sau khi được thu gom, vận chuyển sẽ được tập kết ra các điểm tập kết rác trên các tuyến đường lớn, cho xe có tải trọng lớn hơn thu gom, vận chuyển đến bãi xử lý rác).*

b. Công tác thực hiện:

Thành phần công việc:

- Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động.
- Di chuyển phương tiện đến điểm thu gom rác.
- Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp.
- Kéo thùng trên vỉa hè hoặc từ điểm tập kết thùng, nạp rác từ thùng vào máng hứng, ép vào xe.
- Vận hành hệ thống chuyên dùng ép rác.

- Thu gom, quét dọn rác rơi vãi và xúc lên xe.
- Điều khiển xe đến địa điểm tập kết rác kế tiếp, tác nghiệp đến lúc rác đầy xe.
- Điều khiển xe về đến bãi đổ rác.
- Di chuyển xe về bãi tập kết.
- Hết ca vệ sinh phương tiện, giao ca.

2.2.3. Công tác thu gom rác sinh hoạt từ các xe thô sơ (xe đẩy tay) tại các điểm tập kết lên xe ép rác, vận chuyển đến địa điểm đổ rác (bằng xe 7 - 10 tấn).

a. Tổng khối lượng thực hiện:

- Tổng chiều dài (cự ly) tuyến đường xe di chuyển đi thu gom và vận chuyển 01 ngày: 40.430 m/ngày (Trong đó cự ly xe di chuyển đi thu gom, vận chuyển 01 ngày 31.430 m/ngày, xe vận chuyển rác đi xử lý 01 ngày 9.000 m/ngày)
- Tổng chiều dài (cự ly) tuyến đường xe di chuyển đi thu gom và vận chuyển 01 năm: $40.430 \text{ m/ngày} \times 183 \text{ ngày/năm} = 7.398.690 \text{ m/năm}$.

b. Công tác thực hiện:

Thành phần công việc:

- Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động.
- Di chuyển phương tiện đến điểm thu gom rác.
- Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp.
- Kéo thùng trên vỉa hè hoặc từ điểm tập kết thùng trên đường, nạp rác từ thùng vào máng hứng, ép vào xe.
- Vận hành hệ thống chuyên dùng ép rác.
- Thu gom, quét dọn rác rơi vãi và xúc lên xe.
- Điều khiển xe đến địa điểm tập kết rác kế tiếp, tác nghiệp đến lúc rác đầy xe.
- Điều khiển xe về đến bãi đổ rác.
- Cho xe vào cân xác định tổng trọng tải xe, điều khiển xe lên đồ vào ô chôn lấp, vận hành hệ thống chuyên dùng để đổ rác theo đúng qui định trong bãi.
- Điều khiển xe qua hệ thống rửa xe để đảm bảo vệ sinh xe trước khi ra khỏi bãi, điều khiển xe qua cân để xác định tải trọng xe (xác định khối lượng rác vận chuyển).

- Di chuyển xe về bãi tập kết.

- Hết ca vệ sinh phương tiện, giao ca.

2.2.4. Công tác vệ sinh thùng thu gom rác sinh hoạt:

a. Khối lượng thực hiện:

- Tổng khối lượng thùng rác khoảng 100 thùng.
- Công tác được thực hiện 01 lần/tháng (12 lần/năm).
- Khối lượng thực hiện: $120 \text{ thùng} \times 1 \text{ lần/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 1.440 \text{ thùng/năm}$.

b. Thành phần công việc:

- + Chuẩn bị dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động.
- + Di chuyển phương tiện đến địa điểm đặt thùng.
- + Xếp thùng ngay ngắn, đúng vị trí đặt thùng.

- + Dùng giẻ lau, bàn chải cước, xà phòng cọ rửa thùng.
- + Lau khô bên ngoài thùng, xịt thuốc khử mùi bên trong thùng.
- + Tiếp tục công việc cho đến hết ca làm việc.
- + Hết ca vệ sinh phương tiện, giao ca.

2.2.5 Mua sắm trang thiết bị:

Trang bị thêm thùng rác dọc theo các tuyến đường thu gom, vận chuyển chất thải rắn.

- Chung loại: Thùng rác 240 lít, Nhựa composite láng 02 mặt,
- Kích thước : 780 x 650 x 110 mm(+/- 5%)
- Số lượng: 20 thùng.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Tất cả các công trường xây dựng phải được treo biển báo tại công trường thi công

a/ Vật liệu và kho bãi:

- Chỉ sử dụng các loại vật tư, vật liệu và thiết bị đúng quy cách, chủng loại quy định trong hồ sơ mời thầu. Tất cả các vật tư, thiết bị phải đúng theo quy định về tiêu chuẩn xây dựng hiện hành của Việt Nam và phải được nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng.

- Nhà thầu phải xuất trình lý lịch về vật tư, nguyên liệu đầu vào, thiết bị mà nhà thầu sử dụng vào công trình.

- Nhà thầu phải nêu từng chủng loại vật tư trong hồ sơ mời thầu.

- Nếu chủng loại và chất lượng vật liệu giao đến hiện trường không phù hợp với chủng loại và chất lượng vật liệu đã yêu cầu trong hồ sơ mời thầu, thì phần vật liệu đó sẽ được mang đi khỏi hiện trường trong vòng 24 giờ đồng hồ, trừ khi có những ý kiến khác bằng văn bản của chủ đầu tư.

b/ Vận chuyển và bốc dỡ:

- Nhà thầu phải thể hiện tổng mặt bằng trong đó có công trình tạm là nơi để vật liệu trong phạm vi công trình.

- Mọi sắp xếp vật liệu phải ngăn nắp và đồng đều.

- Trường hợp nhà thầu có nhu cầu để vật liệu bên ngoài phạm vi công trình phải có giấy phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và phải chịu tất cả các chi phí có liên quan.

c/ Đảm bảo giao thông:

- Nhà thầu chịu trách nhiệm xin phép và chịu các lệ phí (nếu có) để mở các lối ra vào tạm công trường.

- Nhà thầu phải có trách nhiệm bảo vệ công trình kể cả các công trình lân cận khỏi các hư hại do giao thông phục vụ xây dựng gây ra.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm đền bù sửa chữa (nếu có) các công trình giao thông công cộng, hệ thống hạ tầng bị hư hỏng do phương tiện xe máy của mình đi lại trên đó gây ra.

d/ Yêu cầu về thiết bị và nhân lực:

- Yêu cầu thiết bị xe máy:

+ Sử dụng các loại thiết bị và phương tiện phục vụ cho công tác thi công đủ số lượng, chủng loại và công suất như đã đăng ký trong hồ sơ dự thầu. Đảm bảo tiến độ huy động các loại thiết bị đúng chủng loại, công suất và kịp thời như trong đăng ký hồ sơ dự thầu.

+ Các loại thiết bị thi công liệt kê phải phù hợp với biện pháp thi công của Nhà thầu đưa ra thực hiện thi công gói thầu này.

- Yêu cầu máy móc thiết bị thi công:

+ Nêu rõ công chủng, bản cam kết khả biện pháp để chứng minh tính sẵn sàng huy động của thiết bị nhằm đảm bảo yêu cầu cho công trình.

- Yêu cầu nhân lực:

+ Gửi kèm theo một bản tóm tắt thâm niên công tác và bằng tốt nghiệp chuyên môn của cán bộ chủ chốt.

+ Công nhân lao động phải có danh sách và bậc thợ kèm theo.

+ Nhân sự chủ chốt trong thực hiện hợp đồng là những nhân sự được đăng ký trong hồ sơ dự thầu. Trường hợp phải thay thế, phải báo cáo cho Chủ đầu tư biết được chấp thuận. Nhân sự thay thế có trình độ năng lực không thấp hơn nhân lực đang ký trong hồ sơ dự thầu. Huy động nhân lực tuân thủ theo kế hoạch đã đăng ký trong hồ sơ dự thầu.

e/ Công tác dọn dẹp:

- Trong thời gian thi công nhà thầu phải bảo quản các công trình không để động rác rưởi, vật phế thải do các hoạt động thi công gây ra. Khi hoàn thành công trình, mọi vật liệu, rác, các dụng cụ, thiết bị và máy móc phải được dỡ đi, mặt bằng công trình phải được dọn sạch và phải ở tình trạng sẵn sàng bàn giao.

f/ Các chỉ dẫn khác:

- Phải đảm bảo an toàn, tiến độ thi công, các yêu cầu về chống ồn, chống bụi bẩn, đảm bảo sự hoạt động bình thường trong khu vực thi công và khu vực lân cận.

- Bảo đảm huy động nguồn lực vốn với số lượng đủ và đúng thời hạn để phục vụ kịp thời các yêu cầu chi phí của công việc theo tiến độ.

- Thực hiện ghi chép hồ sơ nhật ký công trình nghiêm túc và đầy đủ chi tiết mọi diễn biến trong quá trình thi công và phải được Giám sát kỹ thuật A xác nhận.

- Kịp thời phát hiện, báo cho Chủ đầu tư biết những sự cố hoặc sai phạm kỹ thuật có thể xảy ra.

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo quản công trình, vật tư, vật liệu, trang thiết bị kể từ ngày khởi công đến ngày nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng toàn bộ công trình và giải phóng hoàn trả lại toàn bộ mặt bằng sau 5 ngày kể từ ngày bàn giao.